

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

* * *

Bản án số:105/2024/HS-ST

Ngày 19/12/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI
- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quang.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đỗ Quang Huy.
2. Bà Nguyễn Thị Thùy Hương.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Mai – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024 tại Điểm cầu Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội và điểm cầu Trại tạm giam số 01, Công an thành phố Hà Nội; xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 103/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ tên: Lò Văn T; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1992.

HKTT và nơi cư trú: Bản Vánh 1, xã Chiềng Đông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 8/12. Con ông Lò Văn Khiêm và con bà Lò Thị Thảo. Có 02 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án - tiền sự: không. Nhân thân: Tháng 8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc số thời hạn 24 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2024 đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nghiêm Đức H – Trợ giúp viên Pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý số 6, thành phố Hà Nội.

Bị cáo, Người bào chữa có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 11 giờ ngày 21/10/2024, bị cáo đi ra đường Quốc Lộ 1A gặp 01 nam thanh niên không quen biết đi xe máy (không

nhớ biển số), quan sát trông giống người nghiện, nên Tỉnh hỏi “*Anh ơi, có chỗ nào lấy được đồ không*” (ý là hỏi nơi bán ma túy), người nam thanh niên trả lời là “*có, lấy bao nhiêu tiền*”, Tỉnh trả lời “*Em có một trăm bốn mươi nghìn đồng*” và lấy tiền đưa cho anh ta, người này nhận tiền rồi bảo Tỉnh lên xe máy đi cùng, khi đến đường Gom cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ thuộc thôn Nội Hợp, xã Nam Phong, huyện Phú Xuyên, thì anh ta dừng xe máy gọi điện thoại, sau đó bảo Tỉnh ra chỗ cột mốc ven đường cách nơi Tỉnh đứng khoảng 5m để lấy ma túy. Tỉnh đến chỗ cột mốc, nhìn thấy ở trên đỉnh cột có 01 gói nhỏ bọc bằng nilong màu đỏ, biết là ma túy, Tỉnh cầm cất vào túi quần bên trái. Sau đó người nam giới chờ Tỉnh đi mua dụng cụ sử dụng, khi đến cổng bệnh viện Phú Xuyên trước cửa Hiệu thuốc Thanh Vinh, thuộc thôn Cổ Chế, xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, Tỉnh xuống xe máy đi vào hiệu thuốc thì bị tổ công tác Công an huyện Phú Xuyên phát hiện, bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 7633/KL-KTHS ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc bên ngoài bọc nilong màu đỏ là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,155 gam.

Tại phiên tòa:

Bị cáo xác nhận, do nghiện ma túy, khoảng 12 giờ 35 phút, ngày 21/10/2024, bị cáo đã đến khu vực đường Gom cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ thuộc thôn Nội Hợp, xã Nam Phong mua 0,155 gam ma túy loại Heroine để sử dụng, và trong lúc đi tìm nơi mua dụng cụ sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Phú Xuyên bắt quả tang. Bị cáo đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Tại Cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 18/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố bị cáo Lò Văn Tỉnh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Phần tranh luận : Đại diện Viện kiểm sát huyện Phú Xuyên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt Lò Văn Tỉnh từ 20 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tịch thu và tiêu hủy vật chứng của vụ án và đề nghị miễn án phí do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Tòa khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 35 phút, ngày 21/10/2024, tại khu vực trước cửa hiệu thuốc Thanh Vinh thuộc địa phận thôn Cổ Chế, xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, Công an huyện Phú Xuyên phát hiện bắt quả tang Lò Văn Tĩnh có hành vi tàng trữ trái phép 0,155 gam ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân. Do đó, có đủ căn cứ để truy tố, xét xử bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định của khoản 1 điều 249 BLHS.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Xét bị cáo là người nghiện ma túy nên cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung, đồng thời giúp bị cáo cai nghiện, tái hòa nhập với cộng đồng sau khi chấp hành hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, giảm nhẹ một phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Bị cáo không có tài sản riêng, nghề nghiệp thu nhập không ổn định, phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính nên không áp dụng.

Đối với người đã bán ma túy cho Lò Văn T, Cơ quan Công an đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này, nên không có căn cứ để xử lý. Tòa không xét.

[3]. Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong theo quy định, bên trong có 0,155 gam Heroin, theo Kết luận giám định số 7633/KL-KTHS ngày 30/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội.

[4]. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự ; Xử phạt :

Bị cáo Lò Văn Tĩnh 22 (Hai mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam 21/10/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS:

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, được dán kín các mép, bên trên các mép có chữ ký của Lò Văn T và giám định viên Phạm Trần N. mặt trước phong bì có hình dấu vuông, bên trong có ghi Công an thành phố Hà Nội, đơn vị

Công an huyện Phú Xuyên, tên đối tượng Lò Văn T; Sinh năm 1992; HKTT: Bản Vánh 1, xã Chiềng Đông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; Ngày niêm phong 21/10/2024, (theo biên bản đóng gói, niêm phong ngày 21/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, bên trong phong bì có chất bột màu trắng, bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Hê rô in, khối lượng 0,155 gam)

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/11/2024)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo được miễn án phí do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Công an huyện Phú Xuyên;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

(đã ký)

Nguyễn Văn Quang

Hội thẩm nhân dân

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Công an huyện Phú Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Bị cáo; Người có QL và NV LQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Trí Tuyển

